

GMP-WHO

CAO SAO VÀNG

Để xa tầm tay trẻ em
Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng
Thuốc dùng ngoài

CÔNG THỨC: Cho 1 hộp 4 g.

- Thành phần hoạt chất:

Camphor.....	849,20 mg
Menthol.....	425,20 mg
Tinh dầu Bạc hà (<i>Aetheroleum Menthae arvensis</i>).....	525,20 mg
Tinh dầu Tràm (<i>Aetheroleum Cajuputi</i>).....	210,80 mg
Tinh dầu Đinh hương (<i>Caryophylli floris Aetheroleum</i>).....	130,80 mg
Tinh dầu Quế (<i>Aetheroleum Cinnamomi</i>).....	53,20 mg

- Thành phần tá dược:

Dầu parafin, sáp ong vàng, lanolin khan, vaselin, parafin rắn, màu beta-caroten.

DẠNG BÀO CHẾ: Cao xoa

Mô tả sản phẩm: Cao xoa màu vàng nhạt đến nâu nhạt, đồng nhất, thể chất mềm, có mùi tinh dầu, vị cay.

CHỈ ĐỊNH: Cảm cúm, nhức đầu, sổ mũi, buồn nôn, đau bụng, say tàu xe; nhức mồm; bị muỗi và các côn trùng khác đốt.

LIỀU DÙNG VÀ CÁCH DÙNG:

Nhức đầu, chóng mặt, cảm cúm, say tàu xe: Xoa vào hai bên thái dương, gáy, mũi.

Nhức mồm: Xoa vào chỗ đau nhức, xoa bóp nhẹ nhàng.

Khi bị muỗi và các côn trùng khác đốt: Xoa vào chỗ bị đốt.

Có thể xông: Cho khoảng 1 - 2 đầu đũa dầu cao vào nước sôi để xông khi bị cảm cúm.

Hoặc theo chỉ dẫn của bác sĩ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

Trẻ em dưới 30 tháng tuổi, trẻ em có tiền sử động kinh hoặc co giật do sốt cao.

Bệnh nhân hen hoặc các bệnh hô hấp khác có nguy cơ tăng nặng khi bị dị ứng, đau đầu đơn thuần, đau đầu sau thức dậy hoặc vận động mạnh.

Không bôi vào mắt và vết thương hở.

Người mẫn cảm với bất kỳ thành phần nào của thuốc.

CẢNH BÁO VÀ THẬN TRỌNG: Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về các trường hợp cần thận trọng khi dùng thuốc.

SỬ DỤNG THUỐC CHO PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai: Tránh bôi dầu trực tiếp lên mũi, không dùng đường xông.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ cho con bú: Không bôi vào vùng ngực ngay trước khi cho con bú.

ẢNH HƯỞNG CỦA THUỐC LÊN KHẢ NĂNG LÁI XE,

VẬN HÀNH MÁY MÓC: Không ảnh hưởng.

TƯƠNG TÁC, TƯƠNG Kỵ:

a) Tương tác của thuốc:

Cho đến nay chưa có thông tin báo cáo về tương tác thuốc.

b) Tương kỵ của thuốc:

Do không có các nghiên cứu về tính tương kỵ của thuốc, không trộn lẫn thuốc này với các thuốc khác.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

Có thể dẫn đến các phản ứng quá mẫn cảm khi sử dụng thuốc bao gồm cả viêm da tiếp xúc. Thông báo ngay cho bác sĩ hoặc dược sĩ những phản ứng có hại gặp phải khi sử dụng thuốc.

QUÁ LIỀU VÀ CÁCH XỬ TRÍ:

Sử dụng thuốc quá liều có thể gây kích ứng da.

Nuốt phải thuốc có thể gây ra các triệu chứng như nôn mửa, tiêu chảy.

Ngộ độc cấp tính khi nuốt một lượng đáng kể thuốc với các triệu chứng nôn, buồn nôn, đau bụng, nhức đầu, chóng mặt, đỏ bừng mặt, co giật, suy hô hấp, hôn mê.

Bệnh nhân có triệu chứng đường tiêu hóa và thần kinh nghiêm trọng cần được theo dõi và điều trị triệu chứng.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Tinh dầu Bạc hà, tinh dầu Quế, menthol, camphor hấp thu tốt khi bôi tại chỗ và tạo ra tác dụng tại chỗ. Sự hấp thu qua da của tinh dầu Tràm chưa được biết đến nhưng tinh dầu Đinh hương hấp thu kém.

DƯỢC LỰC HỌC:

Menthol, camphor, tinh dầu Bạc hà có tác dụng giảm đau nhẹ và đặc tính gây xung huyết da. Tinh dầu Tràm được dùng ngoài như là chất kích thích và gây xung huyết da nhẹ sử dụng trong điều trị bệnh phong thấp.

Tinh dầu Đinh hương có tác dụng giảm đau nhẹ, gây xung huyết da, kháng khuẩn nhẹ.

Tinh dầu Quế có tính kháng khuẩn mạnh và kháng nấm.

QUY CÁCH ĐÓNG GÓI:

Túi 1 hộp thiếc 4 g. Hộp 1 hộp thiếc 10 g. Hộp 1 chai thủy tinh 10 g.

Hộp 1 chai thủy tinh 20 g.

BẢO QUẢN: Nơi khô, nhiệt độ không quá 30°C, tránh ánh sáng.

HẠN DÙNG: 36 tháng kể từ ngày sản xuất.

TIÊU CHUẨN: TCCS.



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM OPC

1017 Hồng Bàng, Phường 12, Quận 6, TP. Hồ Chí Minh

ĐT: 028.37517111 - 028.38778899 Fax: 028.38752048

Sản xuất tại Chi Nhánh Công Ty Cổ Phần Dược Phẩm OPC

tại Bình Dương - Nhà Máy Dược Phẩm OPC - Số 09/ĐX04-TH

Tổ 7, Ấp Tân Hóa, Xã Tân Vĩnh Hiệp, Tân Uyên, Bình Dương

Email: info@opcpharma.com Website: www.opcpharma.com